

# BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG  
BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

## TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

### CHÍNH PHỦ HỌP CHUYÊN ĐỀ XÂY DỰNG PHÁP LUẬT

Sáng ngày 22/8, tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã chủ trì phiên họp Chính phủ chuyên đề xây dựng pháp luật, tập trung thảo luận về 9 nội dung trong đó có Dự án Luật Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt;



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc chủ trì phiên họp Chính phủ chuyên đề xây dựng pháp luật

Phát biểu mở đầu phiên họp, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, một trong những điểm nghẽn đối với sự phát triển được Đảng xác định là thể chế. Vừa qua, Chính phủ đã nỗ lực xây dựng, trình Quốc hội thông qua nhiều văn bản pháp luật. Tuy nhiên, theo Thủ tướng, điều đó mới đáp ứng một phần yêu cầu phát triển đất nước. Vẫn còn nhiều tồn tại, bất cập trong việc xây dựng thể chế, pháp luật. “Chính điểm nghẽn đó nên Chính phủ tập trung vào thể chế”, Thủ tướng nhấn mạnh. Trong các phiên họp Chính phủ thường kỳ hằng tháng, phần đầu luôn tập trung vào công tác xây dựng thể chế, “nhưng vẫn làm không hết”.

“Chúng ta phải gỡ ra dần để thể chế pháp luật, chính sách của chúng ta sát hơn nữa với cuộc sống, với tinh thần kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”, Thủ tướng nhấn mạnh.

Nguồn: baohinhphu.vn



SỐ 32

Từ 18/08 - 24/08/2017

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

\*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA  
THỦ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ  
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG  
VỤ TRƯỞNG  
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
BỘ NỘI VỤ  
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

\*

TRUNG TÂM THÔNG TIN  
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT  
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

04.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

## DỰA VÀO ĐÁNH GIÁ CỦA NHÂN DÂN ĐỂ LỰA CHỌN CÁN BỘ

Trao đổi với báo Hà Nội mới xoay quanh Quy định số 89-QĐ/TU “Về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp” và Quy định số 90-QĐ/TU “Về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý” mới được ban hành, GS.TS Hoàng Chí Bảo, chuyên gia cao cấp, nguyên Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương cho rằng, đây là hai văn bản rất quan trọng đối với Đảng ta trong việc thực hiện Chiến lược công tác cán bộ.

Bên cạnh việc khẳng định sự đúng đắn, khoa học, đáp ứng được yêu cầu thực tiễn của những tiêu chuẩn, tiêu chí được đưa ra trong 2 quy định, GS.TS Hoàng Chí Bảo còn cho rằng, có lựa chọn được đội ngũ cán bộ xứng đáng, có tâm, có tầm, có trí hay không, phải dựa vào dư luận xã hội, nhất là đánh giá của người dân.

*Nguồn: hanoimoi.vn*

## BỘ Y TẾ: SAU SÁP NHẬP, GẦN 3000 LÃNH ĐẠO Y TẾ “MẤT GHẾ”

Ngày 21/8, bên lề Hội nghị hướng dẫn Thông tư số 26/2017/TT-BYT về thực hiện mô hình tổ chức Trung tâm kiểm soát bệnh tật cấp tỉnh (CDC), ông Phạm Văn Tác, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ (Bộ Y tế) cho biết, sau khi sáp nhập có gần 3.000 lãnh đạo “mất ghế”.

Hiện Bộ Y tế đang hướng dẫn các địa phương tổ chức sáp nhập lại các trung tâm có cùng chức năng về y tế dự phòng ở tuyến tỉnh và quản lý theo mô hình CDC. Sau khi sáp nhập, sẽ có khoảng 3.000 giám đốc, phó giám đốc các trung tâm bị thôi chức và gần 12.000 cán bộ hành chính sẽ thuộc diện dôi dư.

Theo thống kê, Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh có số lượng cán bộ hành chính thừa nhiều nhất. Cụ thể, Hà Nội có hơn 600 cán bộ y tế và thành phố Hồ Chí Minh có gần 900 cán bộ. Hiện đã có 26 tỉnh, thành phố đã sáp nhập, hợp nhất các trung tâm, chi cục thuộc Sở Y tế thành Trung tâm CDC.

*Nguồn: tienphong.vn*

## TINH GIẢN CHƯA ĐẠT, BỘ MÁY VẪN CÔNG KỀNH

Kết quả giám sát chuyên đề về “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2016” của Quốc hội cho thấy, việc tinh giản biên chế vẫn chưa đạt được mục tiêu. Đồng thời, tổ chức bộ máy bên trong bộ, cơ quan ngang bộ còn công kênh, nhiều tầng nấc trung gian, số đầu mối đơn vị hành chính tăng...

Theo báo cáo giám sát, tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước từ T.Ư đến cấp huyện trong giai đoạn 2011 - 2016 có xu hướng giảm, đặc biệt là trong giai đoạn 2014 - 2016 với số lượng giảm trung bình mỗi năm khoảng hơn 4.000 biên chế. Năm 2014, cả nước có hơn 281.700 biên chế, thì sang đến 2017 chỉ còn hơn 269.000 biên chế. Tuy vậy, vẫn có 13/15 bộ, cơ quan ngang bộ dư biên chế tại các vụ, cục trực thuộc.

Cùng với đó, kết quả giám sát cho thấy, tinh giản biên chế chưa đi vào thực chất và chưa đạt mục tiêu, mới chỉ tập trung về số lượng mà chưa chú trọng tới việc cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức theo đề án vị trí việc làm. Đối tượng tinh giản tập trung vào nhóm người nghỉ hưu trước tuổi (chiếm 90%), người hưởng chính sách thôi việc ngay hoặc hưởng chính sách chuyển sang các tổ chức không hưởng lương thường xuyên từ ngân sách nhà nước... Chưa tinh giản được đúng đối tượng là người có đạo đức công vụ, trình độ năng lực yếu kém.

*Nguồn: kinhtedothi.vn*

## NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN ĐƠN GIẢN HÓA CHẾ ĐỘ BÁO CÁO TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

Ngày 15/8/2017 Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ký quyết định ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện “Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước” tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Mục tiêu Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đặt ra đó là: thiết lập khung pháp lý thống nhất về chế độ báo cáo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo hướng đổi mới và giảm gánh nặng hành chính trong công tác báo cáo, đảm bảo hoạt động báo cáo được thực hiện theo nguyên tắc, quy trình, kỳ hạn và thời hạn gửi báo cáo thống nhất, đồng bộ; có cơ chế chia sẻ, sử dụng hiệu quả, thống nhất nguồn thông tin từ các báo cáo, phục vụ có hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành của Ngân hàng nhà nước Việt Nam; giảm tối thiểu 20% số báo cáo định kỳ, bãi bỏ các báo cáo không phù hợp với yêu cầu quản lý, lược bỏ những chỉ tiêu, nội dung báo cáo trùng lặp, không

cần thiết, giảm gánh nặng hành chính, tiết kiệm chi phí trong thực hiện chế độ báo cáo; đồng thời xác định rõ trách nhiệm của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong việc tổ chức hệ thống hóa, rà soát và xây dựng, thực thi phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo; gắn kết đồng bộ, chặt chẽ việc thực hiện Đề án với các mục tiêu và nhiệm vụ cải cách hành chính của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Để thực hiện được các mục tiêu trên, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đề ra 3 nhóm nhiệm vụ chính: (1) Hệ thống hóa chế độ báo cáo thuộc phạm vi quản lý của ngân hàng Nhà nước. (2) Rà soát và xây dựng phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo. (3) Tổ chức thực thi phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo.

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giao cho thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng nhà nước Việt Nam trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị có trách nhiệm quán triệt, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, công việc nêu tại Kế hoạch. Văn phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc, triển khai thực hiện kế hoạch. Cục Công nghệ thông tin có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Ngân hàng nhà nước Việt Nam và các Vụ, Cục có liên quan xây dựng phân hệ phần mềm báo cáo theo kế hoạch và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ. Vụ Truyền thông thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có trách nhiệm thực hiện công tác truyền thông về tình hình và kết quả thực hiện Đề án.

*Ngọc Anh – Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ (tổng hợp nguồn Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

## DOANH NGHIỆP LẠI BỨC XÚC TỔ HẢI QUAN “ĂN” TIỀN KHÔNG CÓ HÓA ĐƠN

Sau hơn một năm đại diện Phòng Xuất nhập khẩu Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang tố phải trả chi phí ngoài không có hóa đơn cho cán bộ hải quan cảng Đình Vũ, ngày 18/8, tại Hội thảo “Cách mạng Công nghiệp 4.0 – những xu hướng và tác động đến xuất khẩu của Việt Nam” do Cục Xuất nhập khẩu do báo Công Thương tổ chức, ông Đào Hữu Huyền lên tiếng cho biết doanh nghiệp vẫn phải trả chi phí ngoài cho hải quan với mức giảm từ 10 triệu đồng xuống còn 5 triệu đồng/container. Trao đổi với Phóng viên báo Tiền Phong bên lề hội thảo về những khoản chi phí ngoài không chính thức phải trả cho hải quan ở cảng Đình Vũ, ông Huyền cho biết, chi phí ngoài cho hải quan là cả câu chuyện dài. Chưa nói, doanh nghiệp phải trả nhiều khoản không chính thức khác nữa, tuy nhiên, nói ra thì rất... “động chạm”.

*Nguồn: tienphong.vn*

## BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ: ĐỀ XUẤT BỎ GẦN 2000 TRONG HƠN 4000 ĐIỀU KIỆN KINH DOANH

Theo báo cáo trình Chính phủ tại phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật ngày 22/8, của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất bỏ 1.930 yêu cầu, điều kiện về kinh doanh được cho là những giấy phép con cản trở doanh nghiệp lâu nay.

Trong số này, cơ quan ngành kế hoạch đề nghị bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần 302 điều kiện về tài chính. Ngoài ra, 85 điều kiện kinh doanh về địa điểm và 1.336 điều kiện về năng lực sản xuất, 127 điều kiện về phương thức kinh doanh, 80 điều kiện về quy hoạch... được đề xuất bỏ toàn bộ.

Ngoài ra, các điều kiện kinh doanh khác liên quan đến vấn đề nhân lực (trừ một số nghề thực sự đòi hỏi trình độ, kinh nghiệm, như nghề y, nghề kiểm toán) và một số điều kiện có nội dung không phù hợp khác, Bộ này cũng kiến nghị bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần.

*Nguồn: baochinhpvu.vn*

## GÁNH NẶNG CHI PHÍ VÔ HÌNH

Theo báo cáo “Khảo sát về môi trường kinh doanh” của Ngân hàng Thế giới (WB) năm 2017, chi phí kinh doanh ở Việt Nam cao thuộc hàng đầu trong khu vực ASEAN.

Doanh nghiệp Việt cũng phải chịu chi phí nộp thuế cao trong khu vực ASEAN, ở mức 39,1% so với lợi nhuận và cao hơn 2 lần so với Singapore. Ngoài ra, chi phí về tuân thủ chứng từ xuất khẩu của các doanh nghiệp Việt Nam cũng ở mức cao nhất, gấp gần 4 lần so với Singapore và hơn 3 lần so với Philippines...

*Nguồn: baodauthau.vn*

## **HÀ NỘI: ĐỀ XUẤT TÍNH GỌN, CHỈ CÒN 48 BAN CHỈ ĐẠO THÀNH PHỐ**

Ngày 22/8, tại phiên họp tập thể UBND thành phố Hà Nội tháng 8/2017, UBND thành phố rà soát, đề xuất phương án kiện toàn, tinh gọn các Ban chỉ đạo thành phố.

Tại cuộc họp, đa số các ý kiến đều đồng nhất với đề xuất tinh gọn, hợp nhất các Ban chỉ đạo thành phố của Văn phòng UBND thành phố, từ 108 Ban chỉ đạo còn 48 Ban.

*Nguồn: kinhtedothi.vn*

## **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ĐỀ NGHỊ TĂNG GẤP ĐÔI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC**

Trong dự thảo đề án “Cơ chế, chính sách đặc thù của thành phố Hồ Chí Minh để thành phố phát triển nhanh, bền vững hơn, vì cả nước” trình bày tại Hội nghị Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh ngày 18/8, Bí thư Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh Nguyễn Thiện Nhân đưa ra đề nghị, năng suất lao động của công chức thành phố Hồ Chí Minh cao gấp 1,5 lần cả nước thì lương bình quân của họ có cao gấp 2 lần cũng là điều hợp lý.

Bên cạnh đó, thành phố Hồ Chí Minh còn đề xuất được quyết định biên chế các đơn vị trực thuộc theo nguyên tắc năng suất lao động của cán bộ, công chức thành phố Hồ Chí Minh phải cao gấp 1,5 lần cả nước. Theo Bí thư Nguyễn Thiện Nhân, đây là xin “tự chủ trong giới hạn”, bằng việc cam kết giữ tỉ lệ cán bộ, công chức so với dân số ít hơn 30% so với cả nước, và được quyền điều chỉnh biên chế tương ứng với tỉ lệ này. Thành phố Hồ Chí Minh đồng thời đề nghị được trả lương cán bộ, công chức bằng khoảng 2 lần mức thu nhập bình quân của công chức, viên chức cả nước.

*Nguồn: tuoitre.vn*

## HẢI DƯƠNG TỈNH GIẢN BIÊN CHẾ TRONG CÁC ĐƠN VỊ CÔNG LẬP

Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương Nguyễn Dương Thái cho biết, Hải Dương đang tập trung thực hiện việc sắp xếp lại tổ chức, bộ máy gắn với tinh giản biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh giai đoạn 2016 - 2021. Theo đó:

Về sắp xếp bộ máy, năm 2017, Hải Dương sẽ sáp nhập 57 đơn vị sự nghiệp công lập có cùng nhóm nhiệm vụ xuống còn 30 đơn vị, chuyển đổi 5 đơn vị sự nghiệp công lập sang loại hình doanh nghiệp (giảm 32 đầu mối); chuyển một số đơn vị từ loại hình tự đảm bảo một phần chi thường xuyên sang tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư. Từ năm 2018, các đơn vị sự nghiệp công lập phấn đấu tăng thu, mỗi năm giảm tối thiểu 15% sự hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

Về tinh giản biên chế, từ năm 2016 đến năm 2020, phấn đấu tinh giản 3.502 biên chế với tỷ lệ tối thiểu là 10% biên chế được giao năm 2015 cho các đơn vị sự nghiệp công lập và tiến hành cơ cấu lại đội ngũ viên chức theo hướng kiêm nhiệm, gọn nhẹ, hiệu quả.

Dự kiến việc sắp xếp lại tổ chức, bộ máy gắn với tinh giản biên chế sẽ giúp Hải Dương giảm số chi ngân sách khoảng 465 tỷ đồng.

*Nguồn: baotintuc.vn*

## NAM ĐỊNH BAN HÀNH KẾ HOẠCH NÂNG CAO CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH (PAR INDEX) GIAI ĐOẠN 2017 – 2020

Ngày 14/8/2017, UBND tỉnh Nam Định đã ban hành Kế hoạch số 78/KH-UBND nhằm phấn đấu tăng điểm kết quả xếp hạng Chỉ số CCHC của tỉnh năm 2017 và đến năm 2020 lên nhóm các tỉnh đạt điểm khá trở lên; đồng thời để triển khai công tác CCHC của tỉnh phù hợp, đồng bộ với việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/6/2016 của Tỉnh ủy Nam Định về đẩy mạnh CCHC, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2016-2020; nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức và sự tham gia của người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính.

Nội dung chủ yếu của Kế hoạch được đặt ra dựa trên cơ sở các tiêu chí, tiêu chí thành phần cấu thành Bộ chỉ số CCHC cấp tỉnh, kết quả Chỉ số CCHC năm 2016 của tỉnh và được phân thành 2 nhóm nhiệm vụ: nhóm nhiệm vụ cần phát huy, duy trì điểm tối đa đã đạt được trong năm 2016 và nhóm nhiệm vụ cần phải phấn đấu, cải thiện để đạt điểm tối đa theo lộ trình đến năm 2020.

Để thực hiện các nhóm nhiệm vụ trên đòi hỏi người đứng đầu các ngành, các cấp của tỉnh quan tâm hơn, quyết liệt hơn trong việc chỉ đạo, điều hành và phấn đấu thực hiện ngay trong các tháng cuối năm 2017 và các năm tiếp theo.

Tại Kế hoạch, UBND tỉnh Nam Định tỉnh đã giao nhiệm vụ cho:

Thủ trưởng các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ nâng cao chỉ số CCHC tại đơn vị, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành; tăng cường kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại các đơn vị thuộc, trực thuộc, định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện công tác CCHC về UBND tỉnh.

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nâng cao Chỉ số CCHC; theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ nâng cao Chỉ số CCHC; tổ chức điều tra xã hội học để xác định chỉ số CCHC hàng năm và điều tra sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Sở Thông tin và truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố triển khai các nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; theo dõi, đôn đốc việc triển khai dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý ở mức độ 3, mức độ 4; theo dõi việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ; chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng, tổ chức thực hiện mô hình một cửa hiện đại tại các huyện, thành phố.

Sở Tư pháp có trách nhiệm đẩy mạnh đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL; đẩy mạnh cải cách TTHC theo hướng đơn giản, dễ hiểu và dễ thực hiện; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC trong tất cả các lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước, nhất là TTHC liên quan đến người dân và doanh nghiệp.

Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc nâng cấp, công bố, duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO



9001:2008 tại các cơ quan, đơn vị; tăng cường kiểm tra, giám sát việc duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 và đẩy nhanh việc xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 tại các xã, phường, thị trấn.

Sở Tài chính có trách nhiệm cân đối, bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC; hướng dẫn, theo dõi các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính./.

*Ngọc Anh – Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ*

## **LÀO CAI: CẢI THIỆN CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (PAR INDEX) NĂM 2017**

Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai vừa ban hành Quyết định số 216/KH-UBND ngày 10/08/2017 về việc cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của tỉnh Lào Cai năm 2017.

Theo đó, kế hoạch nhằm khắc phục tồn tại, hạn chế trong thực hiện các nội dung của Chỉ số PAR INDEX trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo kết quả công bố Chỉ số PAR INDEX của tỉnh Lào Cai năm 2016; cải thiện kết quả Chỉ số PAR INDEX của tỉnh Lào Cai năm 2017 với mục tiêu đạt từ 80% trở lên, trong nhóm 20 tỉnh đứng đầu bảng xếp hạng; tăng cường nhận thức và đề cao trách nhiệm của các cấp, các ngành về Chỉ số CCHC cấp tỉnh (PAR INDEX) của tỉnh Lào Cai.

Trong thời gian qua, các cấp, các ngành, các địa phương trên địa bàn tỉnh đã tích cực triển khai các nội dung về cải cách hành chính, đã có sự chuyển biến về kết quả xếp hạng Chỉ số CCHC năm 2016 của tỉnh, tăng 12 bậc so với năm 2015. Tuy nhiên, kết quả này vẫn chưa đạt so với mục tiêu của tỉnh đề ra, vẫn còn nhiều bất cập như: trách nhiệm của người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị chưa cao; trình độ, năng lực, đạo đức công vụ của một số cán bộ, công chức thực hiện một số nội dung CCHC còn thấp; ngân sách đầu tư cho Chương trình CCHC còn hạn hẹp và chậm được cấp phát đến các đơn vị thụ hưởng làm cho tiến độ thực hiện chậm, chất lượng và hiệu quả thấp.

Để khắc phục những hạn chế, tồn tại trong công tác CCHC và góp phần cải thiện Chỉ số CCHC của tỉnh năm 2017 và những năm tiếp theo, Chủ tịch UBND tỉnh Đặng

Xuân Phong yêu cầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã rà soát chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương, căn cứ các tiêu chí, tiêu chí thành phần trong Bộ Chỉ số CCHC của Bộ Nội vụ để tập trung triển khai các giải pháp thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Trong đó, các đơn vị, địa phương tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về CCHC; thực hiện và chỉ đạo đưa 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị ở các cấp vào thực hiện theo cơ chế một cửa. Các đơn vị nằm trong kế hoạch xây dựng mô hình một cửa liên thông hiện đại giai đoạn 2016 – 2020 chủ động tìm kiếm nguồn lực tài chính, xây dựng đề án triển khai và đề nghị UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí để thực hiện; thực hiện nghiêm túc các quy trình giải quyết công việc trong nội bộ cơ quan, đơn vị; tăng cường kiểm tra, giám sát đảm bảo việc giải quyết hồ sơ cho tổ chức, công dân, doanh nghiệp đúng thời gian, không chậm trễ; phải thực tâm, thực chất giảm chi phí cho doanh nghiệp... Khi có yêu cầu, các sở, ngành, địa phương chủ động phối hợp với cơ quan liên quan thực hiện tốt các nội dung về xác định chỉ số CCHC cấp tỉnh theo kế hoạch của UBND tỉnh.

UBND tỉnh đã giao Sở Nội vụ chủ trì tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo chung việc thực hiện CCHC ở các cấp; trong đó, Sở Nội vụ làm đầu mối theo dõi việc duy trì, cải thiện Chỉ số CCHC của tỉnh; tổ chức thực hiện và đôn đốc, kiểm tra các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trong việc thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ cải thiện các chỉ số theo lĩnh vực được phân công. Tổng hợp kết quả thực hiện cải thiện các chỉ số. Đề xuất, báo cáo UBND tỉnh về chính sách, cơ chế, giải pháp, nhiệm vụ phát sinh... để cải thiện Chỉ số CCHC của tỉnh năm 2017 và những năm sau.

Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện nội dung về xây dựng văn bản QPPL đảm bảo đúng tiến độ, đúng quy trình; xây dựng, triển khai kế hoạch, báo cáo công việc theo dõi thi hành pháp luật kịp thời, đúng quy định; đôn đốc việc xử lý các vấn đề sau kiểm tra văn bản QPPL, sau kiểm tra phải có văn bản nêu rõ biện pháp khắc phục; tham mưu xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; công bố, cập nhật đầy đủ, kịp thời thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu Quốc gia; đôn đốc việc công khai thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa, trên cổng/trang thông tin điện tử của ngành, địa phương đầy đủ, đúng quy định.

Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh thực hiện đầy đủ, đúng quy trình, có kết quả các nhiệm vụ được giao chủ trì về hiện đại hóa hành chính; trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh đúng thời gian

quy định; tham mưu xây dựng và triển khai kiến trúc Chính quyền điện tử; đơn đốc việc xây dựng và cung cấp dịch vụ hành chính công...

UBND tỉnh cũng giao Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, chú ý đối với việc áp dụng và chứng nhận đối với UBND cấp xã.

*Lưu Hải Đăng – Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ (nguồn UBND tỉnh Lào Cai)*

## **GIA LAI: TÙY TIỆN TUYỂN DỤNG KHI CHƯA CÓ Ý KIẾN BỘ NỘI VỤ**

Thanh tra Bộ Nội vụ vừa công bố kết luận thanh tra quản lý biên chế, công chức, tuyển dụng công chức, bổ nhiệm công chức lãnh đạo... trong cơ quan hành chính nhà nước của UBND tỉnh Gia Lai trong giai đoạn từ năm 2014-2017.

Theo kết luận, quá trình tuyển dụng công chức của tỉnh Gia Lai bộ lộ rõ nhiều tồn tại, điển hình như có 6 trường hợp không có văn bản xin ý kiến của Bộ Nội vụ trước khi quyết định tuyển dụng; 3 trường hợp được tiếp nhận không qua thi chưa đủ 5 năm có trình độ đại học; 13 trường hợp tuyển dụng theo chính sách thu hút của tỉnh không đúng đối tượng theo quy định. Nhiều trường hợp được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chưa đáp ứng đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn; trong đó, 3/48 lượt không có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý lĩnh vực; 8/48 lượt chưa được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên chính; 1/269 lượt quá tuổi bổ nhiệm (5 tháng); 97/387 lượt không có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên; 11/435 lượt không có trình độ đại học chuyên môn...

4/38 cơ quan, đơn vị vẫn sử dụng vượt quá số lượng cấp phó 7 người.

*Nguồn: tienphong.vn*

## BÀN VỀ THI TUYỂN CÁC CHỨC DANH CÔNG CHỨC LÃNH ĐẠO HIỆN NAY

Tuyển chọn công chức là khâu đầu tiên và rất quan trọng trong quá trình quản lý công chức, mang tính quyết định đối với sự phát triển của nền hành chính nhà nước nói chung và của từng cơ quan, đơn vị nói riêng. Công tác tuyển dụng công chức hiện nay được thực hiện thông qua hình thức thi tuyển cạnh tranh là chủ yếu; trong đó, có cả thi tuyển cạnh tranh đối với các chức danh công chức lãnh đạo, quản lý. Thời gian qua, nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương đã tiến hành tổ chức thi tuyển một số chức danh công chức lãnh đạo, quản lý, bước đầu đạt được những thành tựu đáng phấn khởi; nhưng vẫn còn một số tồn tại, hạn chế nhất định cần phải tiếp tục được nghiên cứu, giải quyết.

### 1. Một số kết quả trong công tác thi tuyển các chức danh công chức lãnh đạo, quản lý

Để đổi mới và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trong tình hình mới, Đảng ta đã xác định: mở rộng việc thí điểm đổi mới cách tuyển chọn cán bộ vào các chức danh lãnh đạo cấp phòng ở tỉnh, thành phố và cấp vụ ở các bộ, ngành Trung ương, xem xét đưa vào quy hoạch và thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng theo quy hoạch(1); thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự theo hướng những người dự kiến đề bạt, bổ nhiệm phải trình bày đề án hoặc chương trình hành động trước khi cấp thẩm quyền xem xét, quyết định(2).

Trên cơ sở đó, Chính phủ đã xác định: thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo, quản lý từ cấp vụ trưởng và tương đương, giám đốc sở và tương đương trở xuống (theo tinh thần Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020). Thời gian qua, Bộ Tư pháp, Bộ Giao thông – Vận tải đã tổ chức thi tuyển công chức lãnh đạo cho một số đơn vị trực thuộc. Mới đây, Bộ Nội vụ đã xây dựng đề án “Đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp phòng”, trong đó có năm nội dung đổi mới cách tuyển chọn, bao gồm: quy định rõ, cụ thể thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong giới thiệu, đề xuất, bổ nhiệm nhân sự; mở rộng phạm vi đề cử, đăng ký dự tuyển lãnh đạo, quản lý; bổ sung thêm người dự tuyển phải trình bày chương trình hành động trước khi lấy phiếu tín nhiệm; thay đổi nội dung, kết cấu phiếu tín nhiệm; đổi mới công tác bổ nhiệm lại(3). Nhiều địa phương như Quảng Ninh, Đà Nẵng, Hải Phòng, Long An, Bình Dương.v.v... đã tổ chức thi tuyển một cách nghiêm túc, tích cực, công khai, chặt chẽ, đúng quy trình đối với một số chức danh lãnh đạo cấp sở, cấp phòng.

Công tác thi tuyển các chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong thời gian qua đã góp phần tạo động lực, khích lệ ý chí phấn đấu, phát triển nghề nghiệp của mỗi công chức; góp phần phát huy phẩm chất đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tạo bước đột phá trong công tác cán bộ. Thi tuyển cạnh tranh cũng giúp hạn chế được tình trạng tiêu cực trong công tác quy hoạch tại nhiều địa phương, đơn vị, đặc biệt là tình trạng cục bộ địa phương, bè

phái trong công tác tổ chức cán bộ. Thi tuyển chức danh công chức lãnh đạo, quản lý giúp khắc phục những bất cập về thi nâng ngạch công chức thường “nặng về cử” nhiều hơn “thi”, nặng về giải quyết chế độ, chính sách, chưa gắn với nhu cầu vị trí việc làm của từng cơ quan, chú trọng quá nhiều đến bằng cấp, làm hạn chế nguồn tuyển chọn công chức có năng lực để bổ nhiệm giữ các vị trí cao, chủ chốt trong hoạt động công vụ”(4). Hình thức thi tuyển đã có nhiều đổi mới so với hình thức thi tuyển thông thường là chỉ thi viết, không chú trọng đến năng lực và các kỹ năng thực thi công vụ của công chức..., nội dung thi tuyển tập trung vào định hướng nghề nghiệp, sát thực với định hướng công việc sau thi tuyển của công chức lãnh đạo, quản lý.

## **2. Những bất cập, hạn chế**

Thứ nhất, thi tuyển cạnh tranh mặc dù hạn chế được những khuyết điểm của công tác quy hoạch cán bộ theo cơ chế truyền thống nhưng tiềm ẩn nguy cơ lấn át và làm lu mờ những ưu điểm của công tác quy hoạch. Vì quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý là chủ trương quan trọng của Đảng ta(5) nhằm phát hiện sớm nguồn cán bộ trẻ có phẩm chất, năng lực để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý của từng địa phương, đơn vị cả về trước mắt lẫn lâu dài. Thi tuyển chức danh công chức lãnh đạo, quản lý hiện đang còn ở mức độ “thí điểm”, nhưng khi trở thành hình thức tuyển chọn chính thức mà chỉ thấy những lợi ích trước mắt dễ dẫn đến lạm dụng quá mức sẽ gây bất lợi cho công tác quy hoạch cán bộ. Mặt khác, nếu những người nằm trong diện quy hoạch khi tham gia thi tuyển nhưng không đạt thì có xem xét quy hoạch lại hay không, cũng là vấn đề cần được nghiên cứu.

Thứ hai, trong quá trình thi tuyển, các cơ quan, đơn vị chưa thật sự thu hút được nhiều ứng viên. Điều này xuất phát từ nhiều nguyên nhân. Về mặt tâm lý, nhiều công chức e ngại dự thi do đa số công chức thường có tâm lý hướng nội, không muốn thể hiện bản thân, không muốn khẳng định mình. Về điều kiện dự tuyển, một số cơ quan, đơn vị tuyển dụng chưa mở rộng cho nhiều đối tượng dự thi, có xu hướng hướng vào đội ngũ công chức của chính cơ quan, đơn vị mình là chủ yếu... Vì vậy, nguyên tắc lựa chọn người tài thật sự trong thi tuyển chưa phát huy hết tác dụng.

Thứ ba, thi tuyển cạnh tranh chức danh công chức lãnh đạo, quản lý hiện nay còn gặp khó khăn. Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý chủ chốt, đặc biệt là các chuyên gia đầu ngành tuổi đời bình quân cao. Lớp công chức trẻ có kiến thức, trình độ học vấn cao nhưng còn thiếu kinh nghiệm, nên chậm được phát hiện và đào tạo, bồi dưỡng để đề bạt, bổ nhiệm vào vị trí tương xứng(6). Nhìn chung, nếu tham gia thi tuyển thì cơ hội trúng tuyển của đội ngũ công chức trẻ có ưu thế, mặc dù có thể chỉ mang tính “nhất thời” theo xu thế trẻ hóa đội ngũ công chức nhà nước hiện nay. Do đó, nếu trúng tuyển và được bổ nhiệm thì đội ngũ công chức trẻ sẽ thiếu kinh nghiệm công tác trong những vị trí chủ chốt và quan trọng.

Thứ tư, công tác thi tuyển luôn gắn liền với việc bổ nhiệm, sử dụng công chức; nhưng cơ chế về lương, chế độ đãi ngộ còn nhiều bất cập. Công việc của công chức là thực thi công vụ nhà nước nhưng tiền lương thấp đã ảnh hưởng đến hiệu quả làm việc của đội ngũ công chức

nói riêng và hiệu quả của cả nền công vụ nói chung. Vấn đề “chảy máu chất xám” từ khu vực công sang khu vực tư không còn là nguy cơ mà là thực trạng khó giải quyết ở nhiều cơ quan, đơn vị. Đây cũng là vấn đề đặt ra đối với những công chức lãnh đạo, quản lý được bổ nhiệm sau thi tuyển cạnh tranh.

### **3. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thi tuyển chức danh công chức lãnh đạo, quản lý**

Nhằm tiếp tục tuyển chọn, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức nhà nước nói chung và đội ngũ công chức lãnh đạo, quản lý nói riêng, công tác thi tuyển cần lưu ý đến một số vấn đề sau:

Một là, cần đảm bảo nguyên tắc Đảng lãnh đạo trực tiếp và toàn diện trong công tác cán bộ; phải coi công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt vẫn là biện pháp chủ yếu, làm nền tảng cho công tác tuyển chọn công chức lãnh đạo, quản lý. Mặt khác, cần có giải pháp kết hợp chặt chẽ, hợp lý giữa quy hoạch và thi tuyển cạnh tranh, nhằm phát huy tối đa hiệu quả công tác tuyển dụng công chức; thi tuyển cần tạo được đột phá nhưng không quá đà, không phải đơn vị, cơ quan nào cũng tổ chức thi tuyển mà cần có sự nghiên cứu, đánh giá thật kỹ trong quá trình thí điểm để có cách thức nhân rộng phù hợp.

Hai là, cần làm tốt công tác tư tưởng, tuyên truyền một cách sâu rộng để xóa bỏ tâm lý e ngại thi tuyển của công chức cùng với việc mở rộng điều kiện, cơ hội cho những người có năng lực, phẩm chất có nhu cầu thi tuyển để thu hút nhiều ứng viên tham gia. Có thể mở rộng điều kiện thi tuyển cho những đối tượng trong khu vực tư có kinh nghiệm quản lý tham gia thi tuyển vào các vị trí quản lý tương ứng. Bên cạnh đó, cần xem xét thành lập những hội đồng đánh giá thi tuyển độc lập trong công tác tổ chức thi tuyển chức danh công chức lãnh đạo, quản lý(7), để tăng cường hơn nữa tính công bằng, khách quan, minh bạch trong quá trình thi tuyển.

Hạn chế tư duy theo kiểu chỉ có người của cơ quan tuyển dụng mới biết được ai là người làm được việc được cho mình, kể cả về chuyên môn, nghiệp vụ. Bên cạnh đó, “việc nhận xét, đánh giá, cách chấm điểm của ban giám khảo đôi khi còn nhiều lúng túng dẫn đến điểm số ở một vài phần thi còn chênh lệch nhiều”(8). Do đó, cần làm tốt công tác tổ chức đánh giá các ứng viên dự tuyển; không nhất thiết thành viên ban giám khảo phải là người của cơ quan tuyển dụng thì mới hội đủ khả năng đánh giá các ứng viên.

Ba là, tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện thể chế, chính sách về sử dụng, bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ công chức lãnh đạo, quản lý sau khi trúng tuyển, đặc biệt là đối với những công chức trẻ, hoặc trước khi thi tuyển không phải là người của cơ quan, đơn vị, hoặc chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác chuyên môn. Cần thực hiện cải cách chính sách tiền lương để tiền lương thật sự là nguồn thu nhập chính của công chức bảo đảm đời sống cho bản thân và gia đình, tạo động lực và giúp cho công chức yên tâm làm việc ở vị trí công tác mới.

Bốn là, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra và giám sát hoạt động thi tuyển một cách chặt chẽ, kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý thật nghiêm minh, công khai những sai phạm,

tiêu cực trong công tác thi tuyển các chức danh công chức lãnh đạo, quản lý, đặc biệt là sai phạm của những cá nhân, tổ chức có thẩm quyền trực tiếp trong công tác tổ chức thi tuyển. Bên cạnh đó, cần tăng cường sự giám sát của nhân dân, của các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể, để công tác thi tuyển thật sự công bằng, khách quan và minh bạch.

Thi tuyển chức danh công chức lãnh đạo, quản lý không phải là vấn đề mới mẻ, nhưng đây là một cách làm mang tính đột phá trong công tác tuyển dụng công chức, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ công chức nói chung, đội ngũ công chức lãnh đạo, quản lý nói riêng và của nền công vụ quốc gia trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân ở Việt Nam hiện nay. Trong thời gian tới cần hoàn thiện cơ chế, chính sách, nguồn lực và cách thức tổ chức thi tuyển phù hợp để công tác thi tuyển các chức danh công chức lãnh đạo, quản lý ngày càng hiệu quả hơn.

### **Ghi chú:**

(1) *Kết luận Hội nghị lần thứ chín của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về đẩy mạnh thực hiện chiến lược cán bộ đến năm 2020.*

(2) *Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”.*

(3) *Xem thêm: <http://vpcp.chinhphu.vn/Home/Thong-cao-bao-chi-Thu-tuong-Nguyen-Tan-Dung-chu-tri-hop-Ban-can-su-Dang-Chinh-phu/20148/14184.vgp>*

(4), (6) *TS. Trần Anh Tuấn (chủ biên), Pháp luật về công vụ, công chức của Việt Nam và một số nước trên thế giới, Nxb CTQG, H.2012, tr.96; tr.103.*

(5) *Nghị quyết số 42 -NQ/TW ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị (khóa IX) về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Kết luận số 24-KL/TW ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI) về đẩy mạnh công tác quy hoạch, luân chuyển cán bộ đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Hướng dẫn số 15-HD/BTCTW ngày 05/11/2012 của Ban Tổ chức Trung ương về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý..*

(7) *Hệ thống thi tuyển của các nước Pháp, Nhật, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Ailen, Anh được coi là hệ thống khách quan nhất và cho phép tuyển được những ứng cử viên giỏi nhất, vì có một hội đồng giám khảo độc lập với cơ quan hành chính xem xét khả năng của thí sinh và xếp hạng thí sinh theo thứ tự xứng đáng. (Xem thêm: Kinh nghiệm của các nước về công tác tuyển dụng, <http://sonoivu.bacgiang.gov.vn/?act=news&id=154>).*

(8) *Xem thêm: Thiện Thảo, Thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý ở miền Tây: Còn nhiều bất cập. <http://www.congan.com.vn/?mod=detnews&catid=681&id=522316>, ngày 29/07/2014.*

*Trương Thế Nguyễn - Trường Chính trị tỉnh Sóc Trăng*

*Nguồn: tcnn.vn*

## TIÊU CHUẨN CHO LÃNH ĐẠO: BƯỚC ĐI QUAN TRỌNG ĐỂ KIẾN TOÀN BỘ MÁY

Tiêu chuẩn cho lãnh đạo cấp cao là một bước đi quan trọng để kiến tạo toàn bộ máy, đặt nền móng vững chắc cho kế hoạch phát triển dài hạn của đất nước.

Bộ Chính trị vừa ra Quy định số 89 - QĐ/TW về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp; Quy định số 90-QĐ/TW về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý.

Đây là lần đầu tiên Bộ Chính trị có những quy định hết sức cụ thể về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá đối với các lãnh đạo cao cấp của Đảng và Nhà nước. Theo đó, lãnh đạo cấp cao phải đáp ứng được ba điều kiện: thứ nhất là phải có lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, quốc gia – dân tộc, và nhân dân; thứ hai, phải có đạo đức và lối sống lành mạnh, không được tham vọng quyền lực; và thứ ba, phải có tầm nhìn và năng lực lãnh đạo.

Đây là một bước đi quan trọng để kiến tạo toàn bộ máy, đặt nền móng vững chắc cho kế hoạch phát triển dài hạn của đất nước, trong bối cảnh chúng ta đang phải gặp rất nhiều thách thức ở cả trong và ngoài nước.

Xây dựng một bộ máy công quyền mạnh với hệ thống lãnh đạo đủ năng lực điều hành là nhiệm vụ tối quan trọng của bất kì chính thể nào. Ở nước ta, tiêu chuẩn cho cán bộ, công chức cao cấp nằm rải rác trong một số quy định, như trong Luật Tổ chức Chính phủ, Luật tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn. Tuy vậy, với các lãnh đạo chính trị - từ cấp bộ trưởng trở lên – thì chưa có tiêu chuẩn đánh giá cụ thể.

Điều này sẽ dẫn đến hai vấn đề. Thứ nhất, khi không có những tiêu chuẩn rõ ràng, sẽ dễ tạo ra những trường hợp “con voi chui lọt lỗ kim” – những lãnh đạo không đủ năng lực hoặc có vấn đề về phẩm chất đạo đức nhưng vẫn có thể nắm giữ những chức vụ quan trọng. Những trường hợp bị xử lý vì những vi phạm kỷ luật trong chiến dịch chống tham nhũng của Đảng và nhà nước thời gian qua cho thấy rõ điều đó.

Thứ hai, đồng thời với việc để lọt những “con sâu làm rầu nồi canh”, việc không có những tiêu chuẩn định hướng cũng sẽ khiến những người thực sự có năng lực và khao khát đóng góp không thể có được những vị trí cần thiết và xứng đáng.

Cùng với đó, tiêu chuẩn khung sẽ hạn chế khả năng tác động đến việc bổ nhiệm lãnh đạo cao cấp từ một cá nhân hay nhóm lợi ích. Do vậy, Quy định mới sẽ làm giảm đi tình trạng cát cứ, bè phái về quyền lực, vốn là nguyên nhân dẫn đến suy thoái của mọi thể chế chính trị.



Những tiêu chuẩn cụ thể cũng sẽ tạo ra niềm tin vững chắc cho “cán bộ nguồn”, rằng năng lực và sự cố gắng của họ sẽ được tưởng thưởng xứng đáng, chứ không phải là do biết chạy “cửa này cửa nọ”.

Hai quy định trên, vì thế, thể hiện quyết tâm xây dựng một nhà nước pháp quyền mạnh, đả phá chủ nghĩa bè phái, thân hữu, và trong sạch hoá bộ máy chính quyền. Nó cũng đại diện cho tinh thần trọng người tài thay vì nguồn gốc xuất thân hay quan hệ của người đó.

Tất nhiên, Quy định 89 và 90 chỉ cung cấp bộ khung tiêu chuẩn, để đưa những điều kiện này vào áp dụng hiệu quả trong thực tiễn sẽ còn rất nhiều việc phải làm.

Trước tiên, sẽ phải luật hoá Quy định 89 và 90, để có cơ sở thực hiện và đưa ra những chế tài phù hợp cho các sai phạm. Quá trình này có thể bao gồm việc bổ sung thêm vào các luật có sẵn (như các luật liên quan đến tổ chức bộ máy nhà nước, Luật Phòng chống tham nhũng,...), hoặc xây dựng thành một luật mới. Sau đó, những văn bản hướng dẫn thực hiện cụ thể (nghị định và thông tư đi kèm) cũng gằn ra đòi để đảm bảo thống nhất cách hiểu và thi hành về Quy định 89 và 90.

Trong tác phẩm kinh điển về khoa học chính trị “Nguồn gốc trật tự chính trị”, học giả người Mỹ Francis Fukuyama cho rằng các hệ thống dù vững chắc đến đâu cũng có nguy cơ bị tha hoá và trở thành bộ máy thân hữu, nắm quyền với những nhóm lợi ích thiểu số có quan hệ mật thiết với nhau.

Đó là nguyên nhân cho sự thoái trào và sụp đổ từ của từ những đế chế vĩ đại như Trung Quốc thời Tần Thủy Hoàng, nhà Minh, nhà Thanh, đế chế La Mã, hay các triều đại phong kiến của Pháp và Tây Ban Nha ở châu Âu. Đó cũng là lý do vì sao nhiều người Mỹ cực lực phản đối việc bổ nhiệm các vị trí quan trọng trong nội các và Nhà trắng cho người thân của Tổng thống Donald Trump. Quá trình xây dựng và củng cố bộ máy nhà nước, vì lý do này, luôn là cuộc tranh đấu giữa hai xu hướng chuyên nghiệp hoá và thân hữu hoá.

Con người là đầu não của thể chế chính trị, quyết tâm cải cách hệ thống của Đảng và nhà nước trong thời gian qua vì thế không thể không đi kèm với những đổi mới về quản trị con người. Sự ra đời của Quy định 89 và 90 là bước đi cần thiết để tái khẳng định quyết tâm đó.

*Nguồn: vietnamnet.vn*

## TRỊ BỆNH LẠM QUYỀN

Trao đổi với Đại Đoàn Kết, ông Đỗ Đức Hồng Hà - Ủy viên thường trực Ủy ban Tư pháp của Quốc hội cho rằng: Tất cả các luật liên quan đến kiểm soát quyền lực cần tổ chức, tuyên truyền phổ biến hướng dẫn, cùng với tăng cường kiểm tra giám sát xử lý vi phạm. Trong quá trình giám sát nếu phát hiện ra những vi phạm thì cần kiến nghị ngay để có giải pháp khắc

phục, và tùy theo tính chất mức độ vi phạm có thể xử lý hành chính, kỷ luật, hoặc xử lý hình sự. Xử lý nghiêm người lạm quyền, lợi dụng quyền, và không sử dụng quyền.

**PV: Thưa ông, trong hệ thống pháp luật chúng ta đã có các cơ chế kiểm soát quyền lực như kiểm tra, thanh tra, giám sát nhưng chưa phát huy được hiệu quả như ý muốn. Theo ông nguyên nhân là do quy định của pháp luật hay ở khâu tổ chức thực hiện?**

**Ông Đỗ Đức Hồng Hà:** Theo tôi là cả khâu quy định của luật và khâu tổ chức thực hiện. Kiểm soát quyền lực là quy định mới của Hiến pháp, để thực hiện nó có nhiều đạo Luật liên quan đến tổ chức bộ máy quy định chức năng nhiệm vụ, hoàn thiện thể chế.

Tuy nhiên dù đã có nhiều quy định nhưng pháp luật vẫn còn chông chéo quyền, bỏ trống quyền. Việc xử lý người lạm quyền, lợi dụng quyền, không sử dụng quyền còn chưa nghiêm. Rồi tuyên truyền để mọi người hiểu đúng quyền của mình, tránh lạm quyền, lợi dụng quyền, không sử dụng quyền còn hạn chế.

Trong hệ thống hành pháp, chức năng kiểm tra, giám sát chưa được thực hiện thường xuyên trên thực tế, trong quan hệ giữa Trung ương và địa phương, chủ trương phân cấp mạnh cho địa phương không đi liền với việc tăng cường khả năng thanh tra, kiểm soát. Còn quá trình thanh tra, kiểm tra thì chưa được thường xuyên qua đó chấn chỉnh xử lý những vi phạm.

Hay như Toà án là cơ quan tư pháp nhưng không có chức năng xem xét lại và phán quyết các văn bản của Quốc hội hoặc các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan hành chính nhà nước mà chỉ có thẩm quyền xem xét và phán quyết đối với các văn bản hành chính.

Nói vậy để thấy sự kiểm soát của cơ quan tư pháp đối với cơ quan lập pháp chưa có, và kiểm soát đối với cơ quan hành pháp đã có nhưng chỉ ở phạm vi hẹp. Do đó, tất cả các luật liên quan đến kiểm soát quyền lực cần tổ chức, tuyên truyền phổ biến hướng dẫn, cùng với tăng cường kiểm tra giám sát xử lý vi phạm. Điều đó cũng phụ thuộc nhiều vào các cơ quan trong hệ thống thanh tra, giám sát.

Như giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đoàn ĐBQH, các ĐBQH, HĐND các cấp, đại biểu HĐND các cấp và nhân dân, rồi thanh tra trong hệ thống hành pháp, cùng với các cơ quan thông tấn báo chí.

Trong quá trình giám sát mà phát hiện ra những quy định bất cập mang tính chông chéo chưa hợp lý thì kiến nghị sửa đổi bổ sung. Còn nếu thấy những khoảng trống cần xây dựng luật mới. Trong quá trình giám sát nếu phát hiện ra những vi phạm thì cần kiến nghị ngay để có giải pháp khắc phục, và tùy theo tính chất mức độ vi phạm có thể xử lý hành chính, kỷ luật, hoặc xử lý hình sự.

**Một kênh để kiểm soát quyền lực có hiệu quả chính là giám sát của Quốc hội cũng như nhân dân. Nhưng nhiều ý kiến cho rằng chưa có cơ chế hữu hiệu để nhân dân giám sát,**

***phát huy quyền làm chủ của mình, nhất là trong phòng, chống tham nhũng hay góp ý xây dựng bộ máy hành chính nhà nước. Ông nghĩ sao về vấn đề này?***

**Ông Đỗ Đức Hồng Hà:** Đây là vấn đề sắp tới sẽ được sửa đổi trong Luật phòng, chống tham nhũng. Tuy nhiên trước hết phải làm cho mọi người thay đổi nhận thức; thấy được tầm quan trọng của việc kiểm soát quyền lực sẽ đem lại hiệu quả cho sự phát triển của đất nước. Khi thay đổi nhận thức thì giúp cho mọi người thay đổi cách ứng xử và có hành động. Những người có chức có quyền bản thân họ sẽ không lạm quyền, lạm dụng quyền. Còn người dân sẽ tiếp tục ngăn ngừa phát hiện người khác lạm quyền, lợi dụng quyền, bỏ quyền.

Đồng thời là họ cũng sẽ là người phát hiện, khiếu nại tố cáo, hay tham gia vào quá trình xử lý, giám sát việc xử lý những người lạm quyền, lợi dụng quyền. Ngoài ra cũng cần có những kiến nghị, cơ chế chính sách, khuyến khích động viên khen thưởng người tố cáo việc lạm quyền nhằm có sự tham gia tích cực trong kiểm soát quyền lực nhà nước.

***Thưa ông, phải thực sự tạo điều kiện để dân giám sát thì mới phát huy hiệu quả song để phát huy hiệu quả chúng ta cần có cơ chế nào?***

**Ông Đỗ Đức Hồng Hà:** Chúng ta đã có Luật Tố cáo, Luật Báo chí, Luật MTTQ Việt Nam, Luật Giám sát của Quốc hội và HĐND. Tất cả cái đó cần được truyền truyền, phổ biến sâu rộng để các chủ thể, đối tượng điều chỉnh của Luật biết được quyền lợi nghĩa vụ để họ thực hiện. Ngoài việc thực hiện, họ còn biết để giám sát người khác, và biết để phát hiện người vi phạm để kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

Đúng là chúng ta có những cơ quan chuyên trách trong thanh tra, kiểm tra nhưng nếu chỉ dựa vào các cơ quan đó là chưa đủ mà phải dựa vào nhân dân. Tai mắt chính là ở nhân dân, càng nhiều người dân giám sát thì càng tốt. Nhưng một mặt cũng phải tăng cường giám sát của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội khi hiện Quốc hội hay các Ủy ban của Quốc hội cũng đã có các chuyên đề giám sát.

***Theo ông để kiểm soát quyền lực được nâng cao hiệu quả chúng ta cần có những giải pháp nào trong thời gian tới?***

**Ông Đỗ Đức Hồng Hà:** Việc đầu tiên là cần hoàn thiện cơ chế phân công và phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp, xác định ranh giới mối liên hệ giữa cơ quan lập pháp và tư pháp, cơ quan hành pháp và tư pháp. Hoàn thiện cơ chế giám sát của Quốc hội theo hướng bổ sung, quy định rõ và tổ chức thực hiện tốt các hình thức giám sát của Quốc hội thông qua hoạt động chất vấn, hay giám sát việc ban hành các văn bản của Chính phủ, rồi thành lập các đoàn giám sát tại các địa phương, đẩy mạnh giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân, đồng thời tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm các chức danh do Quốc hội bầu và phê chuẩn.

Bên cạnh đó cần đổi mới và hoàn thiện các hình thức kiểm tra, giám sát trong hệ thống các cơ quan tư pháp theo hướng tăng cường vai trò xét xử giám đốc thẩm và mở rộng thẩm quyền

xét xử hành chính của Tòa án. Bên cạnh đó cần hoàn thiện pháp luật để không chông chéo quyền, không bỏ trống quyền, không lạm quyền, lợi dụng quyền, không sử dụng quyền. Tuyên truyền để mọi người hiểu đúng quyền của mình, tránh lạm quyền; lợi dụng quyền; không sử dụng quyền. Xử lý nghiêm người lạm quyền, lợi dụng quyền và không sử dụng quyền.

*Trân trọng cảm ơn ông!*

*Nguồn: daidoanket.vn*

## CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH: CẦN GỠ NHỮNG “NÚT THẮT” VÀ LỰC CẢN

Lâu nay chúng ta hay nói tới tham nhũng, lãng phí, nhưng tham nhũng, lãng phí về tài sản, tiền bạc có thể đo đếm được, chứ tham nhũng, lãng phí trong chính sách thì quả thật rất khó cân đo, đong đếm!

Có thể nói trong thời gian gần đây, việc xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) đã được các Bộ, ngành tiếp tục chú trọng đầu tư nguồn lực, với nhiều quy định bảo đảm tốt hơn các quyền con người, quyền công dân, đặt lợi ích của người dân, doanh nghiệp lên hàng đầu. Trong đó, phải kể đến các Luật vừa được Quốc hội khoá XIV thông qua như: Luật Hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Chuyển giao công nghệ (sửa đổi), Nghị quyết của Quốc hội về xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đã tạo ra luồng gió mới tạo động lực khuyến khích doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh, nhất là đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, cắt giảm nhiều thủ tục, cải thiện rõ rệt về thủ tục hành chính...

Mặt khác, công tác theo dõi thi hành pháp luật được chú trọng, gắn với các sự kiện, các “điểm nóng” được dư luận quan tâm, trọng tâm là việc thực thi các chính sách pháp luật liên quan đến doanh nghiệp, nhằm cụ thể hoá chủ trương của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Chính phủ kiến tạo, phát triển để phục vụ nhân dân, tạo điều kiện tối đa cho doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh; qua đó kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc trong triển khai thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật. Trong đó có những việc tích tụ từ trước đến nay mới phát sinh, như 12 dự án thua lỗ lớn; tình trạng khai thác cát, sỏi gây xói mòn, sạt lở bờ sông, tác động xấu đến môi trường; việc thực hiện quy hoạch bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng)...

### **Lãng phí trong xây dựng chính sách**

Tuy nhiên, dù được đánh giá tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh đã giảm mạnh so với trước, song số lượng văn bản “nợ đọng” trong 6 tháng qua còn khá nhiều (2 Nghị định, 13 Thông tư), nhất là các Bộ, cơ quan ngang Bộ, dẫn đến tình trạng khó bảo đảm mục tiêu chấm dứt tình trạng nợ đọng từ năm 2017.

Thực tế thời gian qua cho thấy, đã có không ít những văn bản như từ “trên trời rơi xuống”, có dấu hiệu trái luật, tác động tiêu cực đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, tổ chức, doanh nghiệp... khiến dư luận không khỏi băn khoăn, bức xúc như: Thông tư số 58/2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ, trong đó có quy định bắt buộc người dân đổi giấy phép lái xe từ bia giấy sang vật liệu PET; Quy định về ghi họ và tên cha, họ và tên mẹ trong Chứng minh nhân dân; Xử phạt xe không chính chủ; quy định "quay phim chụp ảnh cảnh sát giao thông làm việc phải xin phép"...

Chỉ tính riêng trong 6 tháng qua, qua công tác kiểm tra VBQPPL, các Bộ, ngành, địa phương bước đầu phát hiện 371 văn bản có dấu hiệu trái nội dung, thẩm quyền...

Bên cạnh đó, nhiều ý kiến cũng cho rằng, việc tổ chức lấy ý kiến góp ý cho dự thảo các VBQPPL hiện nay vẫn còn mang tính hình thức, vì vậy những phản hồi của người dân chưa chắc đã được tiếp thu một cách nghiêm túc nên việc nhiều văn bản như từ “trên trời rơi xuống”, xa rời thực tiễn cũng là điều dễ hiểu. Và do không khả thi nên nhiều quy định có cũng như không, tạo nên tình trạng “nhờn” pháp luật của cả người dân và cán bộ thực thi, gây phản ứng tiêu cực trong xã hội, làm giảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

### **Bịt “khe hở” pháp luật**

Có nhiều nguyên nhân được các chuyên gia pháp luật chỉ ra, từ nhận thức, trình độ, thái độ trách nhiệm cho đến cách thức, cơ chế còn nhiều bất cập, kẽ hở, trong đó, yếu tố con người là quan trọng. Thực tế thời gian qua cho thấy, quá trình chuẩn bị dự thảo, một số cán bộ nắm thực tiễn chưa chắc chắn, còn mơ hồ, tầm hiểu biết hạn chế, không đầy đủ thấu đáo dẫn đến lúng túng trong hoạch định chính sách.

Và nếu quy định pháp luật vẫn còn “kẽ hở”, khoảng trống, mang tính mệnh lệnh thì chắc chắn sẽ vẫn còn những tiêu cực, thậm chí là vi phạm pháp luật xảy ra!

Theo đánh giá của doanh nghiệp, vẫn tồn tại khoảng cách giữa chính sách và thực thi, dẫn đến các doanh nghiệp gặp không ít khó khăn, vướng mắc trong các thủ tục hành chính, đầu tư kinh doanh gây phiền hà, tốn thời gian và chi phí.

Do đó, trong bối cảnh xây dựng Chính phủ kiến tạo phát triển, phục vụ người dân và doanh nghiệp, thì việc tập trung tháo gỡ “nút thắt” về thể chế, xây dựng pháp luật, gắn với tổ chức thực hiện có hiệu quả là một nhiệm vụ quan trọng nhất, cơ bản nhất.

*Nguồn: dangcongsan.vn*

## **CÀNG CẢI CÁCH CÀNG RƯỜM RÀ?**

Chủ trương sắp xếp, điều chỉnh, tinh giảm đầu mối, kiện toàn các bộ, cơ quan ngang bộ theo hướng quản lý đa ngành, đa lĩnh vực được Đảng đề ra và thực hiện nhất quán từ Khóa VIII, đặc biệt là từ Hội nghị Trung ương 7, Khóa VIII. Đây là thành quả được đúc kết từ cơ sở nhận thức mới của Đảng về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Dẫu vậy, sau hơn 10 năm, tổ chức bộ máy hiện nay vẫn cồng kềnh, kém hiệu quả và thậm chí, rườm rà hơn.

### **Trên giảm nhỏ giọt, dưới tăng ồ ạt**

Một nội dung chuyên môn do chuyên viên xử lý thì quy trình phổ biến là: Chuyên viên soạn thảo (1) - Phó Trưởng phòng cho ý kiến (2) - Trưởng phòng cho ý kiến (3) - Phó Vụ trưởng cho ý kiến (4) - Vụ trưởng cho ý kiến (5) - Thứ trưởng duyệt văn bản (6) - Bộ trưởng xử lý, ký duyệt văn bản (7). Ở những đơn vị cấp Tổng cục thì trước khi văn bản được trình Thứ trưởng còn phải thêm 2 quy trình nữa là trình Phó Tổng cục trưởng và Tổng cục trưởng. Chỉ đạo của Bộ trưởng xuống đến chuyên viên để triển khai thực hiện cũng tương tự như vậy. “Đường đi” của một văn bản, chỉ đạo dài như vậy thì làm sao mà kịp thời, hiệu quả được? Bộ máy như vậy là quá cồng kềnh. - Tổng Thư ký Quốc hội Nguyễn Hạnh Phúc.

Từ năm 1995, việc xây dựng mô hình tổ chức bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực đã được bắt đầu với việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức của Chính phủ giữa nhiệm kỳ Khóa IX. Việc điều chỉnh này tiếp tục được tiến hành đối với Chính phủ Khóa XI. Đặc biệt là từ nhiệm kỳ Khóa XII, tổ chức bộ máy của Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan thuộc Chính phủ đã được sắp xếp lại một cách căn bản và giữ ổn định cho đến nay.

Trong vòng 12 năm (1995 - 2007), từ 27 bộ, cơ quan ngang bộ và 26 cơ quan thuộc Chính phủ, bộ máy Chính phủ đã giảm xuống còn 22 bộ, cơ quan ngang bộ và 8 cơ quan thuộc Chính phủ, tức là đã cắt giảm được 23 đầu mối. Nhiều bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực đã được hình thành. Đến thời điểm này, không còn cơ quan thuộc Chính phủ nào có chức năng quản lý nhà nước như ở giai đoạn trước. Kết quả này cho thấy, Chính phủ đã nghiêm túc chấp hành chủ trương của Đảng và đã bước đầu hình thành được một bộ máy tinh gọn hơn về cơ cấu so với thời điểm năm 1986, khi chúng ta bắt đầu đổi mới.

Tuy nhiên, ở những tầng nấc tiếp theo, việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy bên trong các bộ, cơ quan ngang bộ lại đang theo chiều hướng ngược lại. Biểu hiện rõ nét nhất là tình trạng vụ, cục,

tổng cục liên tục “phình” ra. Trong khi cơ cấu tổ chức bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ của Khóa XIII vẫn giữ nguyên so với Khóa XII thì các cục, vụ của bộ đã tăng 30 đơn vị; đơn vị thuộc tổng cục tăng tới 822.

Một xu hướng khác cũng đang diễn ra rất nhanh ở các bộ là nâng cấp vụ lên thành cục, nâng cấp cục lên tổng cục và thành lập các cục mới. Chỉ trong 5 năm thuộc giai đoạn giám sát của Quốc hội đã có tới 29 cục được thành lập, có những bộ tăng rất nhiều như Bộ Công An, Bộ Công thương, Bộ Xây dựng... Việc tăng thêm cục thuộc bộ khiến các đơn vị cấp phòng trong cục tăng lên nhanh chóng với 180 phòng. Biên chế tăng lên, chi phí hành chính tăng lên trong khi chức năng, nhiệm vụ không thay đổi là điều không thể chấp nhận được, một thành viên Đoàn giám sát của Quốc hội bình luận.

### **Hệ quả tất yếu**

Không chỉ “phình” về số lượng, một hệ lụy đáng lo ngại hơn là đã xuất hiện mô hình “bộ nhỏ trong bộ to” do một số bộ khi sắp xếp để hình thành bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực đã tiến hành một cách cơ học, hầu như giữ nguyên trạng các đơn vị trong bộ, tổng cục, ban cũ, thậm chí giữ nguyên cả tên gọi của một số cơ quan trước đây thuộc Chính phủ. Vì thế, phương thức hoạt động của một số bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực sau khi sáp nhập vẫn chưa có sự thay đổi về thực chất.

Hiện nay, cơ cấu tổ chức của Chính phủ vẫn giữ ổn định 22 bộ, cơ quan ngang bộ như nhiệm kỳ Khóa XII. Nhưng câu hỏi đặt ra là, có thể tiếp tục sắp xếp để tinh gọn hơn được nữa hay không? Câu trả lời, từ phía Chính phủ, vẫn cực kỳ dè dặt, nếu không muốn nói là chưa có động thái gì mới. Đến thời điểm này, khi chủ trương bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực đã được thực hiện hơn 3 nhiệm kỳ, Chính phủ vẫn chưa có sự tổng kết, đánh giá một cách căn bản và hệ thống về cơ sở lý luận cũng như thực tiễn triển khai như thế nào.

Ngoài cơ cấu “cứng” kể trên, còn có số lượng rất lớn các cơ quan, tổ chức thuộc cơ cấu “mềm”. Thống kê cho thấy, có tới 92 cơ quan, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập, 123 Ban Chỉ đạo liên ngành. “Chỉ riêng các Ban chỉ đạo này thì mỗi bộ phải có đến hàng chục thứ trưởng cũng chưa đủ để đi họp”, nguyên Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật Phan Trung Lý bình luận. Hệ quả tất yếu là, bộ nào cũng nói đã làm tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, khẳng định việc quản lý đa ngành, đa lĩnh vực không có khó khăn gì nhưng thực tế, nhiều lĩnh vực vẫn giao thoa, chồng chéo hoặc thậm chí bị bỏ trống. Nguyên tắc được Đảng đề ra



“một cơ quan làm nhiều việc nhưng một việc chỉ do một cơ quan chịu trách nhiệm chính” đã không được chấp hành triệt để. Trong khi đó, trách nhiệm cá nhân, kể cả cá nhân người đứng đầu chưa rõ ràng nên khi có việc gì xảy ra thì không rõ trách nhiệm, bộ này đùn đẩy cho bộ kia.

Mặt khác, cũng vì không phân định rõ chức năng, nhiệm vụ nên bộ nào cũng muốn có “chân rết” ở địa phương, xem đó là cánh tay nối dài trong quản lý nhà nước. “Chùm rết” của các bộ, ngành ở địa phương là cực kỳ lớn, lũng nhùng và kém hiệu quả. “Chúng tôi đi giám sát, lãnh đạo một số địa phương nói, có những đơn vị mà bản thân họ cũng không hiểu rõ là tồn tại để làm gì. Ví dụ trong lĩnh vực y tế, Sở Y tế quản lý cả y tế dự phòng huyện, quản lý cả bệnh viện huyện, kế hoạch hóa gia đình, dân số và y tế xã nhưng xuống cấp huyện vẫn có cả Phòng Y tế huyện, lại có cả Trung tâm Y tế dự phòng...”. Nhấn mạnh điều này, ông Phan Trung Lý chỉ rõ, trước đây, chúng ta đánh giá tổ chức bộ máy nhà nước “cồng kềnh, kém hiệu quả” nhưng bây giờ, phải là “rất cồng kềnh, không hiệu quả và còn rườm rà”. Các tư tưởng đổi mới, cải cách của Đảng đã chưa được chấp hành đầy đủ và rất lúng túng khi thực hiện.

*Nguồn: daibieunhandan.vn*

## NGHỊ ĐỊNH MỚI CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH BỘ CÔNG THƯƠNG CÓ 30 ĐƠN VỊ

Ngày 18/8/2017, Chính phủ ban hành Nghị định 98/2017/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương.

Theo đó, Nghị định nêu rõ, Bộ Công Thương là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công nghiệp và thương mại, bao gồm các ngành và lĩnh vực: Điện, than, dầu khí, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, công nghiệp cơ khí, luyện kim, công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản, công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp môi trường, công nghiệp công nghệ cao; cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, khuyến công; thương mại trong nước; xuất nhập khẩu, thương mại biên giới; phát triển thị trường ngoài nước; quản lý thị trường; xúc tiến thương mại; thương mại điện tử; dịch vụ thương mại; hội nhập kinh tế quốc tế; cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, phòng vệ thương mại; các dịch vụ công trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.

Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ và những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể.

Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương trong công tác phòng, chống buôn lậu, sản xuất và buôn bán hàng giả, hàng cấm, gian lận thương mại và các hành vi vi phạm khác thuộc lĩnh vực được giao quản lý theo quy định của pháp luật.

Cũng theo Nghị định, Bộ Công Thương gồm 30 đơn vị, gồm:

1- Vụ Kế hoạch; 2- Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp; 3- Vụ Khoa học và Công nghệ; 4- Vụ Thị trường châu Á - châu Phi; 5- Vụ Thị trường châu Âu - châu Mỹ; 6- Vụ Chính sách thương mại đa biên; 7- Vụ Thị trường trong nước; 8- Vụ Dầu khí và Than; 9- Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững; 10- Vụ Tổ chức cán bộ; 11- Vụ Pháp chế; 12- Thanh tra Bộ; 13- Văn phòng Bộ; 14- Tổng cục Quản lý thị trường; 15- Cục Công tác phía Nam; 16- Cục Điều tiết điện lực; 17- Cục Công nghiệp; 18- Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo; 19- Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng; 20- Cục Phòng vệ thương mại; 21- Cục Xúc tiến thương mại; 22-

Cục Công Thương địa phương; 23- Cục Xuất nhập khẩu; 24- Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp; 25- Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số; 26- Cục Hóa chất; 27- Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách Công Thương; 28- Báo Công Thương; 29- Tạp chí Công Thương; 30- Trường Đào tạo, bồi dưỡng Cán bộ Công Thương Trung ương.

Các tổ chức quy định từ 1 đến 26 nêu trên là các tổ chức giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước; các tổ chức quy định từ 27 đến 30 nêu trên là các đơn vị sự nghiệp phục vụ chức năng quản lý nhà nước của bộ.

Như vậy, theo cơ cấu tổ chức mới, các đơn vị hành chính, sự nghiệp trong cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương được sắp xếp, thu gọn 5 đơn vị (từ 35 đơn vị xuống còn 30 đơn vị).

*Anh Cao – Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ*

## CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Ngày 16/8/2017, Chính phủ ban hành Nghị định 95/2017/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ. Trong đó, chỉ rõ Bộ Khoa học và Công nghệ gồm 25 đơn vị trực thuộc.

Theo quy định, Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ bao gồm: Hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo; phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân; quản lý nhà nước các dịch vụ công trong lĩnh vực thuộc bộ quản lý theo quy định của pháp luật.

Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 1/9/2016 của Chính phủ và những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể.

Trong đó, về hoạt động khoa học và công nghệ, Bộ có nhiệm vụ quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của bộ; xây dựng, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia; kiểm tra, giám sát và thanh tra chuyên ngành quá trình thực hiện và sau nghiệm thu các chương trình, đề tài, dự án khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.

*Nguồn: daidoanket.vn*

## QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

Ngày 18/8/2017, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 99/2017/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam là cơ quan thuộc Chính phủ, thực hiện chức năng nghiên cứu những vấn đề cơ bản về khoa học xã hội; cung cấp luận cứ khoa học cho Đảng và Nhà nước trong việc hoạch định đường lối, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển nhanh và bền vững của đất nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội theo định hướng xã hội chủ nghĩa; tư vấn về chính sách phát triển trong lĩnh vực khoa học xã hội; đào tạo nhân lực có trình độ cao về khoa học xã hội theo quy định của pháp luật; có nhiệm vụ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chiến lược, quy hoạch phát triển, các chương trình, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm, các dự án, đề án quan trọng của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt; nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về khoa học xã hội; hoạt động điều tra cơ bản, liên ngành về khoa học xã hội, phân tích và dự báo kinh tế - xã hội phục vụ nhu cầu phát triển đất nước, chú trọng những lĩnh vực kinh tế - xã hội chủ yếu, những ngành, vùng kinh tế trọng điểm và các liên kết vùng.

Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam tổ chức biên soạn những công trình khoa học tiêu biểu, những bộ sách lớn, thể hiện tinh hoa của trí tuệ Việt Nam và thế giới phục vụ công tác nghiên cứu và truyền bá tri thức về khoa học xã hội; tổ chức các hoạt động điều tra, khai quật, nghiên cứu, sưu tầm, bảo tồn, bảo tàng, phát huy những giá trị di sản văn hóa của các dân tộc Việt Nam.

Ngoài ra, Viện Hàn lâm còn có nhiệm vụ đào tạo trình độ thạc sỹ, tiến sỹ; tham gia đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao trong lĩnh vực khoa học xã hội theo quy định của pháp luật; tư vấn các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách, chương trình và dự án phát triển kinh tế - xã hội quan trọng trong phạm vi chức năng được giao theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ...

Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam có 42 đơn vị chức năng.

*Nguồn: daidoanket.vn*

## QUY ĐỊNH MỚI VỀ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN

Từ ngày 03/10/2017, các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập được thực hiện theo Thông tư số 20/2017/TT-BGDĐT ngày 18/8/2017 do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Thông tư này áp dụng đối với giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục (gọi chung là giáo viên) đang làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục chuyên biệt công lập hoặc đang giảng dạy chương trình giáo dục thường xuyên trong các trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh/cấp huyện, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên cấp huyện (gọi chung là cơ sở giáo dục) và đã được xếp hạng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

### **Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi**

Thông tư nêu rõ, giáo viên dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau: Cơ sở giáo dục có nhu cầu về vị trí việc làm của chức danh nghề nghiệp ở hạng đăng ký dự thi và được cấp có thẩm quyền cử đi dự thi.

Bên cạnh đó, được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian công tác 03 năm liên tục tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ dự thi; có đủ phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền; có đủ trình độ đào tạo, bồi dưỡng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp ở hạng đăng ký dự thi theo quy định.

### **Nội dung, hình thức thi thăng hạng**

Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng quy định rõ về nội dung, hình thức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên từ hạng II lên hạng I; từ hạng III lên hạng II; từ hạng IV lên hạng III.

Nội dung thi đều bao gồm: Môn thi kiến thức chung; môn thi chuyên môn, nghiệp vụ; môn thi Ngoại ngữ; môn thi tin học.

Theo Thông tư, miễn thi ngoại ngữ đối với giáo viên dự thi thuộc một trong các trường hợp: Giáo viên tính đến ngày 31/12 của năm tổ chức thi thăng hạng, có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ; giáo viên đã học tập, nghiên cứu toàn thời gian ở

nước ngoài và được cấp bằng đại học, bằng thạc sĩ hoặc bằng tiến sĩ của cơ sở đào tạo nước ngoài sử dụng một trong các ngôn ngữ Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc trong đào tạo; văn bằng đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận theo quy định hiện hành; có bằng tốt nghiệp đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ thuộc một trong các ngôn ngữ Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc...

Miễn thi tin học đối với giáo viên dự thi đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành tin học hoặc công nghệ thông tin trở lên.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 03/10/2017.

*Anh Cao – Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ*

## NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

**Bộ Thông tin và Truyền thông:** Ngày 16/8, ông Nguyễn Mạnh Thắng, Thành viên Hội đồng thành viên Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam được bổ nhiệm giữ chức Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng Công ty Viễn thông Mobifone.

**Bộ Tài chính:** Ngày 18/8, ông Phạm Hồng Thanh, quyền Cục trưởng Cục Hải quan Hà Nam Ninh được bổ nhiệm chính thức giữ chức Cục trưởng Cục Hải quan Hà Nam Ninh.

**Bộ Y Tế:** Ngày 17/8, PGS. TS. Đồng Văn Hê - Giám đốc Trung tâm Phẫu thuật Thần kinh, Phó Giám đốc Trung tâm điều phối quốc gia về ghép bộ phận cơ thể người, Trưởng Khoa Phẫu thuật Thần kinh 1 được bổ nhiệm giữ chức Phó Giám đốc Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức.

**Thanh tra Chính phủ:** Cùng ngày 17/8, ông Trần Đắc Xuyên, Phó Tổng biên tập Báo Thanh tra được điều động giữ chức Phó Tổng Biên tập Tạp chí Thanh tra, Thanh tra Chính phủ.

### Thay đổi thành viên UBQG về người cao tuổi

Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam ký quyết định thay đổi thành viên Ủy ban này. Cụ thể:

Ông Trần Xuân Hà, Thứ trưởng Bộ Tài chính làm thành viên Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam thay ông Huỳnh Quang Hải.

Bà Phan Thị Mỹ Linh, Thứ trưởng Bộ Xây dựng làm thành viên Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam thay ông Đỗ Đức Duy.

Bà Nguyễn Thị Hòe, Phó Chủ tịch Hội Khuyến học Việt Nam làm thành viên Ủy ban Quốc gia người cao tuổi Việt Nam thay ông Trần Xuân Nhĩ.

**Bộ Thông tin và Truyền thông:** Ngày 21/8, ông Nguyễn Văn Tạo, Phó Cục trưởng Cục Thông tin cơ sở được bổ nhiệm giữ chức Cục trưởng Cục Thông tin cơ sở, Bộ Thông tin và Truyền thông.

**Đài Truyền hình Việt Nam:** Nhà báo Đặng Diễm Quỳnh, Phó Trưởng Ban Thanh Thiếu niên được bổ nhiệm giữ chức Trưởng Ban Thanh Thiếu niên (VTV6), Đài Truyền hình Việt Nam kể từ ngày 18/8/2017. Trước đó, nhà báo Tạ Bích Loan, Trưởng Ban VTV6 đã được bổ nhiệm giữ chức Trưởng Ban sản xuất các chương trình giải trí, Đài Truyền hình Việt Nam (VTV3) từ ngày 1/7/2017.

### Hà Nội:

Ngày 22/8, ông Võ Nguyên Phong, Phó Giám đốc Sở Xây dựng được điều động về công tác tại quận Đống Đa; chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Quận ủy Đống Đa; giữ

chức Phó Bí thư Quận ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020, phụ trách chính quyền để giới thiệu đề HĐND quận bầu giữ chức Chủ tịch UBND quận nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Ngày 21/8, ông Ngô Anh Tuấn, Phó Giám đốc Sở Nội vụ Hà Nội được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tư pháp thành phố Hà Nội; ông Trần Đức Hải, Phó Giám đốc Sở Du lịch được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Du lịch thành phố Hà Nội; ông Mai Xuân Vinh, Trưởng phòng Quản lý công sản, Sở Tài chính Hà Nội được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tài chính Hà Nội; ông Phạm Quốc Tuyển, Chánh Văn phòng Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hà Nội được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hà Nội.

**Đà Nẵng:** Ngày 23/8, ông Trần Nguyễn Minh Thành nhận quyết định thôi nhiệm vụ Phó Chánh Văn phòng Thành ủy để giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng.

**Ninh Thuận:** Ngày 21/8, ông Dương Ái Quân, Phó Bí thư thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Biên tập Báo Ninh Thuận.

**Nghệ An:** Ngày 16/8, ông Chu Anh Tuấn, Trưởng Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản Sở Xây dựng được bổ nhiệm giữ chức Phó Giám đốc Sở Xây dựng Nghệ An.

**Bình Định:** Ngày 17/8, ông Trần Thanh Hải, Phó Tổng Biên tập phụ trách Báo Bình Định được bổ nhiệm giữ chức Tổng Biên tập Báo Bình Định kể từ ngày 15/8/2017.

**Bình Phước:** Ngày 15/8, ông Đoàn Văn Bắc, Kiểm sát viên trung cấp, Phó Viện trưởng phụ trách VKSND tỉnh Bình Phước được bổ nhiệm giữ chức vụ Viện trưởng VKSND tỉnh Bình Phước.

*Nguồn: baochinhphu.vn*